

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 05/2008/TTLT-BKHCN-BNV ngày 18/6/2008 của Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 206/TT-SKHCN ngày 23/9/2008, ý kiến đóng góp của Sở Nội vụ và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 10/2007/QĐ-UBND ngày 07/5/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh và Chủ

tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c)
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ Nội vụ;
- Các Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Website Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh.
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh,
- Sở Tư pháp, Báo Cà Mau;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Website tỉnh Cà Mau;
- Lưu: VT, CVNC (H)-Li31

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Bùi Công Bửu

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 25/2008/QĐ- UBND
ngày 10/10/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng của Sở Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về Khoa học và Công nghệ trên địa bàn tỉnh Cà Mau, bao gồm: hoạt động khoa học và công nghệ; phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ; tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng; sở hữu trí tuệ; ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ; an toàn bức xạ và hạt nhân, các dịch vụ công trong lĩnh vực thuộc Sở quản lý; thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Sở Khoa học và Công nghệ chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau được thực hiện theo các quy định tại Mục II Phần I của Thông tư Liên tịch số 05/2008/TTLT-BKHCN-BNV ngày 18/6/2008 của Bộ Khoa học và Công nghệ – Bộ Nội vụ về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện.

Chương II CƠ CẤU TỔ CHỨC, BIÊN CHẾ, NGUYÊN TẮC HOẠT ĐỘNG

Điều 5. Cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ gồm có: Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

2. Cơ cấu tổ chức của Sở:

a) Các tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở:

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- Phòng Quản lý Khoa học;
- Phòng Quản lý chuyên ngành;
- Phòng Quản lý Công nghệ;
- Phòng Quản lý Khoa học và Công nghệ cơ sở.

b) Các đơn vị trực thuộc Sở:

- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng;
- Trung tâm Thông tin và Ứng dụng Khoa học và Công nghệ.

3. Căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm, tình hình cụ thể trên địa bàn tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật, nhằm đáp ứng yêu cầu phục vụ quản lý nhà nước theo chuyên ngành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, việc tách, sáp nhập, đổi tên các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc Sở, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trên cơ sở đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ, nhưng không vượt quá tổng số phòng chuyên môn, nghiệp vụ, đơn vị trực thuộc theo Quy định này và các văn bản pháp luật có liên quan.

4. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ ban hành quy chế làm việc và các mối quan hệ trong nội bộ Sở; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, đơn vị tương đương thuộc và trực thuộc Sở. Quy định trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, đơn vị tương đương thuộc và trực thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Biên chế của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Hàng năm, căn cứ vào khối lượng, tính chất và đặc điểm cụ thể về công tác khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định biên chế của Sở Khoa học và Công nghệ.

2. Việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức của Sở Khoa học và Công nghệ phải căn cứ vào chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức nhà nước theo

quy định của pháp luật về cán bộ, công chức.

Điều 7. Nguyên tắc hoạt động

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ là người đứng đầu Sở, làm việc theo chế độ Thủ trưởng, chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực do mình phụ trách trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật.

2. Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ là người giúp Giám đốc Sở, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về các nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc Sở vắng mặt, một Phó Giám đốc Sở được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Sở.

3. Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị tương đương thuộc và trực thuộc Sở là người trực tiếp điều hành hoạt động của Phòng, đơn vị tương đương, chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Sở và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động do mình phụ trách.

4. Phó Trưởng phòng, Phó Thủ trưởng đơn vị tương đương thuộc và trực thuộc Sở là người giúp việc Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị tương đương, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng, Thủ trưởng đơn vị tương đương và trước pháp luật về kết quả công tác được phân công phụ trách.

Điều 8. Bổ nhiệm, miễn nhiệm

1. Việc bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định và theo các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ.

2. Việc miễn nhiệm, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Sở; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định theo sự phân cấp quản lý cán bộ hiện hành, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định theo Luật Thanh tra hiện hành và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

Điều 9. Luân chuyển, điều động

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định việc luân chuyển, điều động cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở theo quy định pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức hiện hành.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 10. Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Bộ Khoa học và Công nghệ là mối quan hệ giữa cấp dưới đối với cấp trên về công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành. Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm theo chương trình, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm do Bộ Khoa học và Công nghệ đề ra. Chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Khoa học và Công nghệ; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất về hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

2. Đề xuất, kiến nghị Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn, giải quyết những vấn đề có liên quan đến công tác quản lý, thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ của ngành mang tính phức tạp hoặc mới phát sinh mà pháp luật chưa điều chỉnh trong văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 11. Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Ủy ban nhân dân tỉnh

Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Ủy ban nhân dân tỉnh là mối quan hệ phục tùng, chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp, toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh. Trong quá trình hoạt động, Sở Khoa học và Công nghệ giữ mối quan hệ thường xuyên với Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; báo cáo thường xuyên, định kỳ, đột xuất hoạt động khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh về Ủy ban nhân dân tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 12. Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với các Sở, Ban, Ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh

1. Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với các Sở, Ban, Ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh là mối quan hệ phối hợp, thực hiện các nhiệm vụ chung có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của các Sở, Ban, Ngành, đoàn thể cấp tỉnh, nhằm mục đích thực hiện, phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương do Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Chủ trì phối hợp với các Sở, Ban, Ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh xây dựng kế hoạch liên tịch để thực hiện các mặt công tác chuyên môn, nghiệp vụ của ngành Khoa học và Công nghệ. Đồng thời, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh.

Điều 13. Mối quan hệ giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Ủy ban

nhân dân huyện, thành phố

Mối quan hệ giữa Sở Khoa học và Công nghệ với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố là mối quan hệ tổ chức, phối hợp thực hiện các nhiệm vụ có liên quan về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ và các vấn đề khác có liên quan trên địa bàn huyện, thành phố.

Điều 14. Mối quan hệ công tác giữa Sở Khoa học và Công nghệ với phòng chuyên môn về Khoa học và Công nghệ của huyện, thành phố

Mối quan hệ giữa Sở Khoa học và Công nghệ với phòng chuyên môn về khoa học và công nghệ (Phòng Kinh tế hoặc Phòng Công thương) huyện, thành phố là quan hệ chỉ đạo, quản lý về chuyên môn, nghiệp vụ; chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch của ngành Khoa học và Công nghệ thống nhất từ Trung ương tỉnh, huyện và cấp cơ sở.

Chương IV KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 15. Khen thưởng

Những tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ và thực hiện tốt Quy định này, góp phần cùng Sở Khoa học và Công nghệ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, sẽ được xem xét khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Xử lý vi phạm

Cán bộ, công chức, viên chức Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị, cá nhân có liên quan vi phạm Quy định này, thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Trách nhiệm thi hành

Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố Cà Mau tổ chức triển khai, thực hiện tốt Quy định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Bùi Công Bửu